

b) Các trường phổ thông cấp II và III: chủ yếu là trồng trọt và chế biến:

- Trồng các cây có bột, có dầu, làm nấm rơm...
- Chăn nuôi thỏ, ong, ếch, dê, gà, vịt v.v...
- Chế biến các cây có sợi
- Làm các mặt hàng thủ công như đan lát, kết giấy bẹ ngô, làm thảm bẹ ngô v.v...
- Nếu có điều kiện các trường cấp II cũng tổ chức thu nhặt những tạp phẩm như các trường cấp I.

c) Các trường đại học và chuyên nghiệp:

Nghiên cứu những đề tài mà Hội đồng khoa học kỹ thuật của Bộ Ngoại thương đã duyệt y để giúp ngoại thương giải quyết một số vấn đề về khoa học kỹ thuật như:

Bảo quản chống mốc, mọt, sâu, trùng ẩm cho từng loại hàng gồm có sản xuất thuốc, thiết kế lò sấy v.v...

Cải tiến thiết bị thủ công để nâng cao năng suất lao động trong các cơ sở sản xuất cho ngoại thương.

d) Sản xuất những mặt hàng phục vụ cho xuất khẩu, các Tổng công ty xuất nhập khẩu sẽ đặt hàng cho các cơ sở có điều kiện sản xuất hàng xuất khẩu và bao tiêu toàn bộ sản phẩm làm ra theo những nguyên tắc đã ấn định trên.

Tiếp được thông tư này, Liên bộ yêu cầu các cấp trong ngành giáo dục và ngành ngoại thương, trên cơ sở nhận thức đầy đủ yêu cầu đầy mạnh sản xuất phục vụ công nghiệp hóa đất nước, cải thiện dân sinh của nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ III cùng nhau nghiên cứu, bàn bạc cụ thể để có kế hoạch hướng dẫn các cơ sở thực hiện được kết quả tốt.

Trong khi thi hành, gặp khó khăn trở ngại gì báo cáo kịp thời về để Liên bộ nghiên cứu giải quyết.

Hà nội, ngày 30 tháng 5 năm 1962

Bộ trưởng Bộ Ngoại thương	Bộ trưởng Bộ Giáo dục
PHAN ANH	NGUYỄN VĂN HUYỀN

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC — TÀI CHÍNH

THÔNG TƯ số 15-LB/NH/TC ngày 7-6-1962 quy định biện pháp quản lý tiền mặt các công trường xây dựng cơ bản.

Chấp hành nghị định số 15-CP ngày 31-5-1960 và thông tư số 217-KH ngày 13-6-1960 của Ngân hàng Nhà nước quy định những nguyên tắc về quản lý tiền mặt và nghị định số 64-CP ngày 19-11-1960 ban hành điều lệ về cấp phát vốn kiến thiết cơ bản,

Ngân hàng Nhà nước Việt nam và Bộ Tài chính hướng dẫn những điểm cụ thể dưới đây để các cấp Ngân hàng thi hành, nhằm:

- Quản lý vốn kiến thiết cơ bản chặt chẽ,
- Đảm bảo việc sử dụng vốn một cách hợp lý, đúng đắn,
- Sử dụng tiền mặt hợp lý và tiết kiệm, góp phần vào việc nâng cao hạch toán kinh tế, hạ giá thành công trình xây dựng.

I. NGUYÊN TẮC CHUNG

Các cấp Ngân hàng Nhà nước và Ngân hàng Kiến thiết có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các công trường xây dựng cơ bản, không phân biệt công trình dài hạn hay ngắn hạn, trên hạn ngạch hay dưới hạn ngạch, chấp hành nghiêm chỉnh các thể lệ biện pháp và thủ tục quản lý tiền mặt của Nhà nước đã ban hành.

Trong việc cấp phát vốn cũng như cấp phát tiền mặt, Ngân hàng Nhà nước và Ngân hàng Kiến thiết cần phối hợp chặt chẽ để việc cấp phát cho các công trường được kịp thời, đúng kế hoạch, không làm chậm trễ ảnh hưởng đến tốc độ xây dựng công trình.

II XÂY DỰNG VÀ XÉT DUYỆT KẾ HOẠCH

Hàng tháng, hàng quý các đơn vị có tài khoản cấp phát và tiền gửi ở Ngân hàng Kiến thiết đều phải lập kế hoạch chi tiền mặt (2 bản) của tháng sau, quý sau gửi đến Chi hàng Kiến thiết (hoặc Chi điểm hay Phòng cấp phát trong Ty Tài chính) vào ngày 18 (kế hoạch tháng) và ngày 15 tháng cuối quý trước (kế hoạch quý) để xét duyệt và tổng hợp.

Sau khi xét duyệt và tổng hợp, chi hàng (hay chi điểm) Ngân hàng kiến thiết hoặc phòng cấp phát trong Ty Tài chính phải gửi kế hoạch tổng hợp cho Ngân hàng Nhà nước địa phương mình vào ngày 22 (kế hoạch tháng) và ngày 19 tháng cuối quý trước (kế hoạch quý) có kèm theo kế hoạch tiền mặt của các đơn vị trọng điểm và của các đơn vị mà mức tiền mặt chi hàng tháng trên 10.000đ để Ngân hàng Nhà nước dựa vào đó mà lập kế hoạch tiền mặt và làm căn cứ theo dõi trong quá trình cấp phát. Chi nhánh trung tâm khi nhận được kế hoạch chi hàng gửi tới thì giữ bản kế hoạch tổng hợp còn các bản chi tiết phải gửi ngay cho các chi nhánh nghiệp vụ, chi điểm quản lý các đơn vị công trường đó.

Đối với những đơn vị ở xa Ngân hàng kiến thiết và gần chi điểm Ngân hàng Nhà nước thì từng tuần kỳ 10 ngày. Chi hàng hoặc chi điểm hay phòng cấp phát trong Ty Tài chính sẽ chuyển phần chi bằng tiền mặt của những đơn vị này về chi điểm Ngân hàng Nhà nước kèm theo kế hoạch chi chi tiết từng khoản để chi điểm Ngân hàng dựa vào đó mà cấp phát dẫn cho đơn vị (điểm này nói rõ ở mục V).

09669028

www.vietnamnet.vn - 3845 6684 * www.vietnamnet.vn

III. CHẤP HÀNH KẾ HOẠCH TIỀN MẶT

Các đơn vị căn cứ vào nhu cầu thực tế chỉ tiêu của mình mà xin lĩnh tiền mặt. Ngân hàng Nhà nước sẽ căn cứ vào kế hoạch tiền mặt và lịch rút tiền đã quy định cho các đơn vị mà cấp phát (Ngân hàng Nhà nước và Ngân hàng Kiến thiết địa phương sẽ cùng thỏa thuận quy định lịch rút tiền này cho thích hợp).

Trong quá trình cấp phát tiền mặt, nếu thấy khoản nào có thể chi chuyển khoản thì Ngân hàng Nhà nước đề nghị đơn vị chi chuyển khoản.

Trường hợp phải điều chỉnh kế hoạch hoặc phải xin lĩnh tiền mặt trước ngày xin rút trong kế hoạch (gọi tắt là lịch rút tiền) thì đơn vị phải làm bản đề nghị nói rõ lý do gửi đến Chi hàng hoặc Chi điểm hay Phòng Cấp phát trong Ty Tài chính, 3 ngày trước để tham gia ý kiến. Chi hàng hoặc Chi điểm hay Phòng Cấp phát trong Ty Tài chính sẽ chuyển đề nghị này cho Ngân hàng Nhà nước địa phương. Nếu việc điều chỉnh kế hoạch hay lĩnh tiền trước lịch có ảnh hưởng nhiều đến vấn đề lưu thông tiền tệ thì Ngân hàng Nhà nước sẽ giải quyết cho chi dần bằng tiền mặt hoặc chi bằng chuyển khoản hoặc tạm hoãn chi đến một ngày khác.

Tất cả các khoản tiền mặt mà đơn vị lĩnh ở Ngân hàng Nhà nước về đều phải nhập vào quỹ. Riêng khoản lương sau 3 ngày không chi hết thì phải nộp trả lại Ngân hàng Nhà nước. Ngân hàng Nhà nước ghi vào tài khoản của Ngân hàng Kiến thiết để giảm cấp phát. Tuyệt đối cấm các đơn vị không được dùng khoản lương phát thừa để chi vào việc khác.

Công trường nào có các khoản thu bằng tiền mặt do bán phế phẩm, phế liệu hoặc các khoản tiền do đổi séc mua gạo cho quản lý, các khoản thu hồi tạm ứng, v.v... đều bắt buộc phải nộp vào Ngân hàng Nhà nước (tài khoản 16-05 của Ngân hàng Kiến thiết) không được giữ lại để chi tiêu ngoài kế hoạch hay gửi vào tài khoản tiền gửi của đơn vị (18-03) tại Ngân hàng Nhà nước để rút ra chi dần. Trường hợp khoản tiền thu được quá ít (dưới 100đ), có thể giữ tại quỹ một đến hai ngày. Số tiền thu được trên 100đ phải nộp Ngân hàng ngay trong ngày.

IV. MỨC TỒN QUỸ

Ngân hàng Nhà nước cùng với Ngân hàng kiến thiết địa phương và đơn vị công trường bàn bạc và quy định mức tồn quỹ cho từng đơn vị. Mức tồn quỹ này là một khoản tiền tối thiểu để chi tiêu vặt trong khi chưa lĩnh tiền kịp ở Ngân hàng (không kể chi lương, phụ cấp lương, nguyên vật liệu và trả công vận chuyển).

Nếu đơn vị ở miền núi cách xa Ngân hàng thì tùy điều kiện xa gần để đặt lịch rút tiền và mức tồn quỹ cho thích hợp, tránh gây khó khăn cho đơn vị nhưng cũng tránh tình trạng ứ đọng tiền mặt.

V. CHUYỂN TIỀN VÀ SỬ DỤNG KINH PHÍ ĐƯỢC CẤP

Nếu đơn vị công trường ở xa Ngân hàng Kiến thiết, ở gần Chi điểm Ngân hàng Nhà nước thì Chi hàng (hoặc chi điểm hay Phòng cấp phát trong Ty Tài chính) không trực tiếp cấp phát từng món một mà sẽ chuyển tiền xuống Chi điểm Ngân hàng Nhà nước để cấp phát cho đơn vị được sát và kịp thời.

Số tiền này sẽ ghi vào tài khoản 18-03 đứng tên đơn vị được hưởng và rút ra chi tiêu dần theo lịch quy định giữa đơn vị với Chi điểm Ngân hàng. Các khoản tiền do Ngân hàng kiến thiết chuyển về cho các chi điểm Ngân hàng Nhà nước để cấp phát đều phải kèm theo kế hoạch chi tiền mặt (có thể cả phần chi chuyển khoản). Nội dung kế hoạch gồm các khoản: lương và phụ cấp lương nhân lực, hành chính quản trị và chi về kiến thiết cơ bản khác (nếu xét thấy cần).

Nếu không có kế hoạch chi tiền mặt kèm theo thì chi nhánh Ngân hàng Nhà nước sẽ không chuyển tiền về cho các chi điểm Ngân hàng Nhà nước.

Ngân hàng kiến thiết sẽ chuyển tiền cho chi điểm Ngân hàng Nhà nước từng tuần kỳ 10 ngày một. Cách một tuần kỳ mà đơn vị không có báo cáo số dư tài khoản 18-03 có xác nhận của Ngân hàng Nhà nước thì Ngân hàng Kiến thiết sẽ đình không chuyển tiền nữa. Cụ thể là muốn được chuyển tiền để chi trong tuần kỳ 3 thì phải có báo cáo của tuần kỳ 1.

VI. THEO DÕI VIỆC CHẤP HÀNH THẺ LỆ QUẢN LÝ TIỀN MẶT

Chi hàng (hoặc chi điểm hay Phòng cấp phát trong Ty Tài chính) có nhiệm vụ kiểm tra thường xuyên việc chấp hành thẻ lệ quản lý tiền mặt của các đơn vị. Nếu thấy đơn vị nào không chấp hành thì phải kiến nghị và có biện pháp giải quyết đối với đơn vị đó.

Chi nhánh, Chi điểm Ngân hàng Nhà nước trực tiếp cấp phát tiền mặt có nhiệm vụ kiểm tra việc chấp hành thẻ lệ quản lý tiền mặt ở các đơn vị xây dựng cơ bản. Nếu thấy có sai sót thì góp ý kiến cho công trường sửa chữa đồng thời báo cho chi hàng (hoặc chi điểm hay Phòng cấp phát trong Ty Tài chính) biết để có biện pháp bổ cứu.

Trường hợp thấy một đơn vị nào vi phạm thẻ lệ quản lý tiền mặt nghiêm trọng thì phải báo cáo với Ủy ban Hành chính địa phương và đề nghị áp dụng điều khoản về kỷ luật nói trong Nghị định số 15-CP đối với đơn vị đó đồng thời báo cho Chi hàng biết để thấy rõ thiếu sót của mình.

..

Để chấp hành tốt thông tư này, Ngân hàng Nhà nước và Ngân hàng Kiến thiết ở các địa phương

phối hợp phổ biến thật kỹ tinh thần thông tư cho các công trường xây dựng cơ bản và có biện pháp cụ thể để thi hành. Các điều quy định trước đây trái với thông tư này đều bãi bỏ.

Hà nội ngày 7 tháng 6 năm 1962

K.T Bộ trưởng Bộ Tài chính Q. Tổng Giám đốc
Thư trưởng Ngân hàng Nhà nước Việt-nam
TRỊNH VĂN BÌNH TẠ HOÀNG CƠ

CÁC BỘ

BỘ GIÁO DỤC

THÔNG TƯ số 17-TT-ĐH ngày 2-5-1962 bổ sung một số điểm về việc tuyển sinh vào các trường đại học và chuyên nghiệp trung cấp niên khóa 1962-1963.

Tiếp theo thông tư số 06-TT ngày 9-2-1962 của Bộ Giáo dục về việc tuyển sinh vào năm thứ nhất các trường đại học và chuyên nghiệp trung cấp niên khóa 1962-1963, nay Bộ Giáo dục bổ sung và sửa đổi một số điểm như sau :

1. Xét miễn thi đối với thí sinh là người dân tộc thiểu số :

Những thí sinh là người dân tộc thiểu số, có bằng tốt nghiệp (Phổ thông hay Bồ túc văn hóa công nông của Bộ Giáo dục) được Ủy ban hành chính từ tỉnh trở lên chọn giới thiệu đi học theo thông tư số 08 ngày 28-3-1960 của Bộ Giáo dục, sẽ được xét cho miễn thi vào các trường đại học và chuyên nghiệp trung cấp, niên khóa 1962-1963.

Còn tất cả các loại thí sinh khác đều phải qua một kỳ thi tuyển sinh như đã quy định trong thông tư số 06-TT nói trên.

2. Môn thi kiểm tra văn hóa vào các trường đại học :

— Thi vào tất cả các ngành của Trường Đại học bách khoa, các ngành của Trường Đại học giao thông, các ngành của Học viện thủy lợi, các ngành cơ khí hóa nông lâm nghiệp đánh cá, lâm học của Học viện nông lâm, ngành dược của Trường Đại học y dược, các ngành toán, lý, hóa của Trường Đại học tổng hợp, các ngành toán lý, lý toán, hóa lý của Trường Đại học sư phạm, thi các môn : *chính trị, toán, lý, hóa.*

— Thi vào các ngành nuôi cá, chăn nuôi, thú y, trồng trọt của Học viện nông lâm, ngành y của Trường Đại học y dược, ngành sinh vật của Trường Đại học tổng hợp, ngành sinh hóa của Trường Đại học sư phạm, thi các môn : *Chính trị, lý, hóa, sinh vật.*

— Thi vào tất cả các ngành của Trường Đại học kinh tế tài chính, thi các môn : *chính trị, toán, địa lý hay vật lý* (được chọn một trong hai môn địa lý hay vật lý).

— Thi vào các ngành văn học, sử học của Trường Đại học tổng hợp, các ngành văn sử, ngoại ngữ (Nga, Hoa, Anh, Pháp) của Trường Đại học sư phạm, thi các môn : *chính trị, quốc văn, sử.*

— Thi vào ngành sử địa của Trường Đại học sư phạm thi các môn : *chính trị, sử, địa lý.*

— Thi vào ngành địa sinh của Trường Đại học sư phạm, thi các môn : *chính trị, địa lý, sinh vật.*

3. Địa điểm thi : Mở thêm một địa điểm thi vào các Trường Đại học tại Quảng bình cho những thí sinh thuộc các tỉnh Quảng bình, Vĩnh linh.

Các vấn đề khác vẫn theo như quy định trong thông tư số 06-TT của Bộ Giáo dục.

Hà-nội, ngày 2 tháng 5 năm 1962

K. T. Bộ trưởng Bộ Giáo dục

Thư trưởng

LÊ VĂN GIANG

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

CHỈ THỊ số 19-VP/017 ngày 18-5-1962 về việc hướng dẫn thi hành biện pháp cho vay, sửa chữa nhà ở của nhân dân tự quản lý.

Kính gửi : các Chi nhánh Ngân hàng :

Hà nội — Hải phòng — Hải dương
— Hồng quang — Nam định — Hà
đồng — Thái bình — Vĩnh phúc
— Ninh bình — Hải ninh — Lạng sơn
— Bắc ninh — Bắc giang và Kiến an.

Thi hành chủ trương của Chính phủ, Ngân hàng trung ương đã ra quyết định số 223/QĐ-017 ngày 18-5-1962 ban hành «biện pháp tạm thời cho vay sửa chữa nhà ở của nhân dân tự quản lý».

Để các Chi nhánh vận dụng tốt biện pháp đó, Ngân hàng trung ương ra chỉ thị này giải thích thêm một số điểm sau đây :

1. Cần nắm vững mục đích, ý nghĩa của việc cho vay sửa chữa nhà ở của nhân dân tự quản lý :

Hiện nay, ở các thành phố và thị xã lớn ở vùng tạm bị chiếm cũ, nhà cửa hư hỏng khá nhiều, có nơi đã xảy ra tai nạn. Sở dĩ như vậy là vì việc sửa chữa nhà không được chú ý; một số chủ nhà, nhất là chủ nhà cho thuê, tuy có khả năng nhưng cũng không chịu bỏ tiền ra để sửa chữa;